TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 39/2017/HNGĐ-ST Ngày: 30/11/2017 V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Sơn Thị Nhân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Tâm

2. Bà Bùi Thị Bình

- *Thư ký phiên toà:* Bà Mai Thị Thanh H - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng;.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Đình San, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 166/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 671/2017/QĐXX- ST ngày 01 tháng 11 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên toà giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thanh H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ 11, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên toà

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 11, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai của nguyên đơn, chị Đặng Thanh H trình bày: Chị và bị đơn anh Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn ngày 18/3/2009 tại Uỷ ban nhân dân phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, trên cơ sở tự nguyện và có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán vào năm 2009. Quá trình chung sống, thời gian đầu hạnh phúc, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Nguyễn Văn T nghiện ma tuý, vì con nên chị Đặng Thanh H vẫn duy trì cuộc sống vợ chồng. Tuy nhiên, mâu thuẫn ngày càng trở lên căng thẳng vì anh Nguyễn Văn T không cai nghiện được, hiện anh

Nguyễn Văn T đang cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội, Hải phòng. Do không còn niềm tin đối với anh Nguyễn Văn T, giữa hai vợ chồng không còn tiếng nói chung, tình cảm ngày càng lạnh nhạt, chị Đặng Thanh H đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về nuôi con: Chị Đặng Thanh H và anh Nguyễn Văn T có hai con chung là: Nguyễn Phương M, sinh ngày 25/4/2009; Nguyễn Tùng L, sinh ngày 04/10/2013, chị Đặng Thanh H nhận nuôi các con và không yêu cầu anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Đặng Thanh H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình Toà án giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận K tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Nguyễn Văn T đều từ chối nhận thông báo thụ lý, các biên bản và Quyết định của Toà án,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án cơ bản thực hiện đúng trình tự tố tụng, nguyên đơn đã tuân theo đúy quy định của pháp luật, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, vi phạm quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị Đặng Thanh H được ly hôn anh Nguyễn Văn T. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Phương M, sinh ngày 25/4/2009; Nguyễn Tùng L, sinh ngày 04/10/2013 cho chị Đặng Thanh H nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tổi hoặc có sự thay đổi khác theo hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Văn T. Về tài sản chung: Chị Đặng Thanh H không đề nghị Tòa án giải quyết. chị Đặng Thanh H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thẩm quyền: Bị đơn anh Nguyễn Văn T, cư trú tại: Tổ 11, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận K đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử song bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, hiện bị đơn anh Nguyễn Văn T đang cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động, thành phố Hải Phòng, căn cứ khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án không hoà giải được vì có lý do chính đáng.

Ngày 27/11/2017, Toà án nhân dân quận K nhận được đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt của nguyên đơn chị Đặng Thanh H xin xét xử vắng mặt vì lý do công việc nên không thể đến phiên toà được.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

3. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn chị Đặng Thanh H và bị đơn anh Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn ngày 18/3/2009 tại Uỷ ban nhân dân phường N, quận K, thành phố Hải Phòng (theo giấy chứng nhận kết hôn số 16 quyển số 01/2009 ngày 18 tháng 3 năm 2009), trên cơ sở tự nguyện. Vì vậy, hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

3.1. Về hôn nhân: Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, từ khi bị đơn nghiện ma tuý, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do bị đơn không cai nghiện được, vợ chồng không có tiếng nói chung, tình cảm phai nhạt, hiện tại bị đơn đang cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động, thành phố Hải Phòng, theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 07/QĐ-TA ngày 02/6/2017 của Toà án nhân dân quận K, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đề nghị của nguyên đơn xin ly hôn bị đơn là phù hợp pháp luật.

3.2. Về nuôi con: Nguyên đơn và bị đơn có có hai con chung là: Nguyễn Phương M, sinh ngày 25/4/2009; Nguyễn Tùng L, sinh ngày 04/10/2013, hiện tại nguyên đơn là giáo viên đang công tác tại Trường THCS L, quận K, thành phố Hải Phòng với tổng số lương và phụ cấp thực nhận là 2.875.995 đồng (theo bảng kê tiền lương quý III năm 2017 ngày 31/10/2017 của Trường THCS L, quận K, thành phố Hải Phòng), tại đơn đền ghị ngày 03/8/2017 của cháu Nguyễn Phương M có nguyện vọng ở với mẹ. Như vậy nguyên đơn có công việc ổn định, có thu nhập, căn cứ vào Điều 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung Nguyễn Phương M; Nguyễn Tùng L cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do bị đơn đang cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục Lao động, thành phố Hải Phòng, vì vậy cần tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với bị đơn hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3.3. Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết

Do bị đơn không có bản tự khai, nên không thể hiện gì về các quan hệ như hôn nhân, con chung và tài sản chung nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

4. Về án phí: Nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56; các Điều 81; 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa nguyên đơn chị Đặng Thanh H và bị đơn anh Nguyễn Văn T.

2. Về nuôi con: Giao con chung Nguyễn Phương M, sinh ngày 25/4/2009; Nguyễn Tùng L, sinh ngày 04/10/2013 cho nguyên đơn chị Đặng Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với bị đơn anh nguyễn Văn T hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: Nguyên đơn chị Đặng Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Nguyên đơn chị Đặng Thanh H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003457 ngày 25/7/2017, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng, nguyên đơn đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường N, quận K;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Sơn Thị Nhân